TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VẠN NINH** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2022/HS-ST
Ngày: 14 tháng 10 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH - TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hòa Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Quang Thành

Ông Thạch Nguyễn Mai Thiện Bảo

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Qúy Võ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Sử - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2022 và thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 34/2022/TB-TA ngày 27/9/2022, đối với các bị cáo:

1. Phạm Thế N - sinh năm 1990, tại VN, KH; nơi cư trú: Thôn TD 2, xã VB, huyện VN, tỉnh KH; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch:Việt Nam; con ông Phạm Thế M và bà Cao Thị H; chưa có vợ, con; tiền sự: Không.

Tiền án:

Tại Bản án số 20/2020/HSST ngày 28/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện VN – tỉnh KH xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong ngày 14/9/2021. Đã nộp xong án phí hình sự và chưa bồi thường trách nhiệm dân sự 8400.000đ (tám triệu bốn trăm nghìn đồng).

Nhân thân:

Ngày 07/01/2020 bị Công an huyện VN xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Ngày 10/7/2022 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã NH khởi tố bị can về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác tại nhà tạm giữ Công an thị xã NH, tỉnh KH.

Có mặt.

2. Lê Tấn V (tên gọi khác: L) - sinh năm 1991, tại VN, KH; nơi cư trú: Thôn QH 1, xã VT, huyện VN, tỉnh KH; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch:Việt Nam; con ông Lê Văn M và bà Võ Thị Ngọc L; chưa có vợ, con; tiền án: Không; Tiền sự: Tại quyết định số 26/2018-QĐ-TA ngày 19/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện VN đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong thời hạn ngày 01/9/2020.

Nhân thân:

- Tại bản án số 59/2022/HS-ST ngày 11/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện VN xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản".

- Ngày 24/6/2022 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã VT xử phạt hành chính về hành vi "trộm cắp tài sản".

Bị can bị bắt tạm giam từ ngày 11/7/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh KH.

Có mặt.

- *Bị hại:*

+ Anh Nguyễn Văn T - sinh năm: 2001; Địa chỉ: Thôn TĐT, xã VL, huyện VN, tỉnh KH. Vắng mặt.

+ Anh Phạm Văn Th - sinh năm: 1998; Địa chỉ: Thôn TD 2, xã VT, huyện VN, tỉnh KH. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Ngô Thị Ngọc H - sinh năm: 1969; Địa chỉ: Thôn TD 1, xã VT, huyện VN, tỉnh KH. Vắng mặt.

+ Chị Huỳnh Thị Ngọc C - sinh năm: 1995; Địa chỉ: Thôn TD 1, xã VT, huyện VN, tỉnh KH. Vắng mặt.

+ Ông Phạm Thế M - sinh năm: 1964; Địa chỉ: Thôn TD 2, xã VB, huyện VN, tỉnh KH. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Em Phạm Thanh B - sinh năm: 2005; Địa chỉ: Thôn TD1, xã VT, huyện VN, tỉnh KH. Vắng mặt.

+ Anh Lê Văn M - sinh năm: 1971; Địa chỉ: Thôn QH 1, xã VT, huyện VN, tỉnh KH. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 22/4/2022 Lê Tấn V điều khiển xe mô tô biển số 79V1-112.55 của cha ruột đi lòng vòng và gặp Phạm Thế N ở khu vực xã VB, N

rủ V đi tìm tài sản để trộm cắp, V đồng ý. V điều khiển xe mô tô chở N đến đoạn đường bê tông thuộc thôn TĐĐ, xã VL thì thấy trại đìa nuôi ốc hương của anh Nguyễn Văn T không có ai trông coi nên V chở N đến trước cổng trại đìa. V đứng ngoài cảnh giới chờ sẵn còn N lén lút vào trong trại trộm cắp 01 ba lô bên trong có 02 điện thoại của anh T rồi đi ra xe cùng V tẩu thoát. Cả hai đi đến khu vực DĐT thuộc thôn XĐ – VH, tại đây N mở ba lô kiểm tra tài sản thấy có 01 điện thoại Iphone 11 nên N cất vào túi quần và 01 chiếc điện thoại Nokia thì N đưa cho V cất rồi vứt chiếc ba lô ở bãi rác gần đó. V tiếp tục chở N vào khu vực trung tâm thành phố NT và đến một tiệm điện thoại di động không xác định được và bán 02 điện thoại này được 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng). Sau đó cả hai đi đến khu vực Lầu 7 thuộc phường VP – thành phố NT mua ma túy của một người không rõ tên cùng nhau sử dụng và tiêu xài hết số tiền này. Vụ việc sau đó bị Cơ quan Công an phát hiện và đã truy tìm chiếc ba lô mà N vứt ở thôn XĐ nhưng không thu hồi được. Đối với 02 chiếc điện thoại có 01 sim do không xác định được tiệm điện thoại đã mua nên không thu hồi được.

Tại Kết luận định giá tài sản số 384/KL-TCKH.TTHS ngày 16/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vạn Ninh kết luận tài sản bị trộm cắp gồm:

- 01 điện thoại Iphone 11 loại 64GB trị giá: 8.394.000đ (tám triệu ba trăm chín mươi bốn nghìn đồng).

- 01 điện thoại Nokia loại bàn phím trị giá: 350.000đ (ba trăm năm mươi nghìn đồng).

- 01 ba lô loại một quai đeo hiệu AKKA trị giá: 105.000đ (một trăm linh năm nghìn đồng).

- 01 sim điện thoại mạng Viettel trị giá: 40.000đ (bốn mươi nghìn đồng).

Tổng cộng: **8.889.000đ** (tám triệu tám trăm tám mươi chín nghìn đồng).

Ngoài ra bị cáo Phạm Thế N còn thực hiện hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 24/4/2022 Phạm Thế N sử dụng xe mô tô 79N7-6454 của cha ruột đi tìm tài sản của ai sơ hở thì trộm cắp bán lấy tìm tiêu xài. Khi đi ngang qua vườn dừa xiêm của anh Phạm Văn Th thôn TD 1- xã VT thì N quan sát thấy vườn dừa xiêm đang có trái trong thời điểm thu hoạch và không ai trông coi nên quyết định trộm cắp. N dừng xe rồi leo hàng rào vào bên trong vườn dừa, N dùng con dao loại Thái Lan dài 21,5cm dã mang theo sẵn cắt 03 buồng dừa xiêm tổng cộng 25 trái. N dùng xe chở đến bán cho chị Huỳnh Thị Ngọc C ở thôn TD 1 - xã VT được 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) và cất giữ số tiền này trong túi quần.

Sau khi bán xong N tiếp tục điều khiển xe mô tô quay lại vườn dừa anh Th lén lút trộm thêm 03 buồng dừa xiêm với tổng số 25 trái. N bỏ tất cả lên xe và chở đi tìm chỗ bán, trên đường đi thì gặp chị Ngô Thị Ngọc H thì N nói với chị H đây là dừa nhà của N đem bán với giá 9000đồng/trái, chị H đồng ý mua và bảo N chở về nhà chị H ở thôn TD 1 - xã VT. Khi về đến nhà chị H chặt ra 01 trái thì thấy dừa

non nên không mua. N năn nỉ và hạ giá bán tất cả là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), chị H đồng ý mua và bảo N về nhà chặt thêm 01 buồng nữa và đem đến trả tiền luôn, N đồng ý. N điều khiển xe quay lại vườn dừa anh Th, tiếp tục dừng xe và đang leo rào vào vườn dừa thì bị anh Th phát hiện và báo cho Công an xã VT đến lập biên bản sự việc và thu giữ các tài sản đồ vật liên quan đến việc trộm cắp.

Tại Kết luận định giá tài sản số 253/KL-TCKH.TTHS ngày 06/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vạn Ninh kết luận tài sản bị trộm cắp gồm: 50 (năm mươi) trái dừa xiêm màu xanh đơn giá 12.000đồng/trái, tổng trị giá: **600.000đ** (sáu trăm nghìn đồng).

- Vật chứng:

Thu giữ 200.000đ 9hai trăm nghìn đồng) tiền bán dừa của Phạm Thế N, hiện đang tạm giữ tại kho bạc nhà nước huyện VN.

Thu giữ của Phạm thế N 01 con dao cán bằng nhựa kích thước (10x2)cm, phần lưỡi bằng kim loại có 01 cạnh sắc dài 11,5cm.

Thu giữ của Ngô Thị Ngọc H 24 trái dừa xiêm, của Huỳnh Thị Ngọc C 25 trái dừa xiêm. Tất cả đã xử lý trả lại cho bị hại anh Phạm Văn Th.

Thu giữ của Phạm Thế N 01 xe mô tô biển số 79N7-6454, đã xử lý trả lại cho ông Phạm Thế M.

- Về dân sự:

Bị hại anh Nguyễn Văn T yêu cầu các bị can bồi thường số tài sản bị trộm cắp tổng số 8.889.000đ (tám triệu tám trăm tám mươi chín nghìn đồng).

Bị hại anh Phạm Văn Th đã nhận lại 49 trái dừa bị trộm cắp; Bị hại không yêu cầu bồi thường 01 trái dừa đã sử dụng và không còn yêu cầu gì khác.

- Chị Huỳnh Thị Ngọc C không yêu cầu bị cáo N bồi thường 200.000đồng tiền mua dừa.

- Ông Phạm Thế M đã nhận lại xe 79N7-6454 và không còn yêu cầu gì.

- Tại bản Cáo trạng số: 64/CT-VKSVN, ngày 08 tháng 9 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa đã truy tố để xét xử các bị cáo Phạm Thế N, Lê Tấn V về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa:

Các bị cáo Phạm Thế N, Lê Tấn V đều đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

- Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo theo tội danh, khung hình phạt như trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Thế N, tuyên phạt bị cáo Phạm Thế N từ 01 (một) năm 09 (chín) tháng đến 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 56 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Tấn V, tuyên phạt bị cáo Lê Tấn V từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù tại bản án 59/2022/HSST ngày 11/8/2022, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo phải có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Văn T với số tiền 8.889.000đ (tám triệu tám trăm tám mươi chín nghìn đồng).

- Về vật chứng vụ án: Đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) và tịch thu tiêu hủy 01 con dao cán bằng nhựa kích thước (10x2)cm, phần lưỡi bằng kim loại có 01 cạnh sắc dài 11,5cm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, tuy vắng mặt bị hại anh Phạm Văn Th, anh Nguyễn Văn T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Ngô Thị Ngọc H, chị Huỳnh Thị Ngọc C, anh Phạm Thế M, người làm chứng anh Phạm Thanh B, anh Lê Văn M. Nhưng các bị cáo không có ý kiến hoặc yêu cầu gì về sự vắng mặt của những người này, đồng thời những người này đã có lời khai tại hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Vì vậy, căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vạn Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Thế N, Lê Tấn V đều khai nhận hành vi của mình đã thực hiện như nội dung bản Cáo trạng số 64/CT-VKSVN, ngày 08 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 07 giờ 45 phút ngày 22/4/2022 tại trại nuôi ốc hương của anh Nguyễn Văn T tại thôn TĐĐ – xã VL – huyện VN – tỉnh KH, Phạm Thế N và Lê Tấn V đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 ba lô đựng 02 điện thoại Iphone 11 và Nokia có 01 sim của anh T. Tổng trị giá tài sản trộm cắp là: **8.889.000đ** (tám triệu tám trăm tám mươi chín nghìn đồng).

Phạm Thế N là người có 01 tiền án về tội "trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích. Khoảng hơn 12 giờ 00 ngày 24/4/2022 tại vườn dừa của anh Phạm Văn Th tại thôn TD 1 – xã VT – huyện VN – tỉnh KH, Phạm Thế N có hành vi lén lút 02 lần trộm cắp dừa của anh Th tổng cộng 02 lần là 50 trái trị giá **600.000đ** (sáu trăm nghìn đồng).

Theo quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự thì:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm….

...

b) Đã bị kết án về tội này..., chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;"

Hành vi của các bị cáo Phạm Thế N, Lê Tấn V đã đủ các yếu tố cấu thành tội "*trộm cắp tài sản*", tội và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của các bị cáo trộm cắp tài sản của anh T và anh Th là nghiêm trọng, xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của anh T và anh Th được pháp luật bảo vệ.

Xét hành vi của từng bị cáo thì thấy:

+ Đối với bị cáo Phạm Thế N: Chỉ vì cần tiền để tiêu xài mà bị cáo đã cùng với bị cáo V bàn bạc về việc trộm cắp tài sản, là người khởi xướng việc trộm cắp tài sản và là người trực tiếp trộm cắp tài sản của anh T, cùng với bị cáo V đi tìm nơi để bán tài sản trộm cắp được và cùng nhau tiêu xài hết số tiền bán điện thoại.

Ngoài ra vào ngày 24/4/2022 tại vườn dừa của anh Phạm Văn Th bị cáo còn có 02 lần trộm cắp của anh Th 50 trái dừa xiêm trị giá 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng), mặc dù giá trị tài sản trộm cắp chỉ có 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) tuy nhiên bị cáo có 01 (một) tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" (bản án số 20/2020/HSST ngày 28/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện VN – tỉnh KH xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong ngày 14/9/2021) chưa được xóa án tích mà còn vi phạm nên cần áp dụng điểm g, h khoản 1 Điều 52 để xét xử đối với bị cáo, cách ly bị cáo N ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và ngăn ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo, để bị cáo thấy sự khoan hồng của Nhà nước mà tích cực cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

+ Đối với bị cáo Lê Tấn V: Bị cáo V mặc dù không phải là người khởi xướng việc trộm cắp tài sản, nhưng khi được bị cáo N rủ trộm cắp tài sản thì hưởng ứng ngay, dùng xe mô tô biển số 79V1-112.55 để chở bị cáo N đi tìm tài sản sơ hở để trộm cắp, là người thực hiện việc cảnh giới để bị cáo N thực hiện hành vi trộm

cắp tài sản, cùng với bị cáo N đi tìm nơi bán tài sản trộm cắp và tiêu xài hết số tiền có được do bán tài sản trộm cắp. Mặc dù không có tiền án nhưng bị cáo có 01 tiền sự và là người có nhân thân xấu nên cần phải xử lý nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và ngăn ngừa chung. Và cần tổng hợp hình phạt tại bản án số 59/2022/HSST ngày 11/8/2022 buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h – s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo, để bị cáo thấy sự khoan hồng của Nhà nước mà tích cực cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Đối với Huỳnh Thị Ngọc C và Ngô Thị Ngọc H đã mua dừa của N trộm cắp. Tuy nhiên khi mua chị C và chị H không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có nên không chịu trách nhiệm về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Xe mô tô 79N7-6454 là xe của Phạm Thế M cha ruột N. N mượn xe của ông M đi chơi sau đó sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp, ông M không biết việc này nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với 02 điện thoại và sim điện thoại bị trộm cắp hiện tại chưa biết ai là người mua. Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ và xử lý sau.

Đối với xe mô tô 79V1-112.55 là xe của ông Lê Văn M cha ruột của Lê Tấn V. V mượn xe này đi chơi sau đó cùng N sử dụng xe này làm phương tiện đi trộm cắp. Ông M không biết việc này nên không có căn cứ để xử lý.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, bị hại anh Nguyễn Văn T vắng mặt. Tuy nhiên căn cứ vào các lời khai của anh T có trong hồ sơ vụ án thì anh T yêu cầu các bị cáo Lê Tấn V, Phạm Thế N phải bồi thường số tiền 8.889.000đ (tám triệu tám trăm tám mươi chín nghìn đồng). Tại phiên tòa, các bị cáo cũng đồng ý bồi thường theo yêu cầu của anh T nên ghi nhận sự tự nguyện của các bị cáo bồi thường cho anh Nguyễn Văn T số tiền 8.889.000đ (tám triệu tám trăm tám mươi chín nghìn đồng). Mỗi bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho anh T số tiền 4.444.500đ (bốn triệu bốn trăm bốn mươi bốn nghìn năm trăm đồng).

[7] Về vật chứng: Đối với số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) hiện đang gởi tại Kho bạc nhà nước huyện VN. Đây là số tiền thu lợi bất chính nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao cán bằng nhựa kích thước (10x2)cm, phần lưỡi bằng kim loại có 01 cạnh sắc dài 11,5cm.

[8] Về án phí: Các bị cáo Lê Tấn V, Phạm Thế N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, với số tiền mỗi bị cáo phải chịu là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Và số tiền án phí dân sự sơ thẩm mỗi bị cáo phải chịu là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với bị cáo Phạm Thế N.

Xử phạt bị cáo Phạm Thế N 02 (hai) năm tù, về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h - s khoản 1 Điều 51, Điều 56 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với bị cáo Lê Tấn V.

Xử phạt bị cáo Lê Tấn V 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản", tổng hợp với hình phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù tại bản án số 59/2022/HSST ngày 11/8/2022, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam bị cáo là ngày 11/7/2022.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 589 của Bộ luật dân sự

Ghi nhận sự tự nguyện về bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm giữa các bị cáo Lê Tấn V, Phạm Thế N với anh Nguyễn Văn T đối với số tiền 8.889.000đ (tám triệu tám trăm tám mươi chín nghìn đồng). Mỗi bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho anh T số tiền 4.444.500đ (bốn triệu bốn trăm bốn mươi bốn nghìn năm trăm đồng).

Quy định: Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về vật chứng vụ án:

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) hiện đang gởi tại Kho bạc nhà nước huyện VN theo giấy nộp tiền ngày 29/7/2022.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao cán bằng nhựa kích thước (10x2)cm, phần lưỡi bằng kim loại có 01 cạnh sắc dài 11,5cm.

- Về án phí: Các bị cáo Lê Tấn V, Phạm Thế N mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

- Quyền kháng cáo của các bị cáo là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, quyền kháng cáo của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện VN;
- Công an huyện VN;
- Chi cục THA dân sự huyện VN;
- Các bị cáo; đương sự;
- Hồ sơ vụ án;
- Hồ sơ THA;
- Lưu: VT, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Võ Thị Hòa Thanh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- Công an huyện Vạn Ninh;
- Chi cục THA dân sự huyện Vạn Ninh;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Hồ sơ THA;
- Lưu: AV, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Hòa Thanh